

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, phổ thông
năm học 2025 - 2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/QĐ-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1788/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam phê duyệt Phương án tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập không chuyên biệt trên địa bàn tỉnh Quảng Nam từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 7467/KH-UBND ngày 01/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2024 - 2025 và Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 52/TTr-SGDĐT ngày 24/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, phổ thông năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo nghiêm túc, an toàn, công bằng, chính xác, khách quan, đánh giá đúng trình độ

người học, phản ánh đúng chất lượng dạy và học.

II. Thực hiện tốt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học bắt buộc đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học.

III. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh.

IV. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

V. Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS);

VI. Cung cấp thông tin để đánh giá chất lượng giáo dục THCS, làm cơ sở cho công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động dạy và học tại các cơ sở giáo dục.

B. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, phê duyệt kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn. Trong đó, tuyển sinh vào lớp 6 thực hiện theo phương án tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành. Riêng đối với tuyển sinh vào lớp 6 trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) THCS thực hiện theo quy định tại phần C Điều 1 Quyết định này.

C. TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG PTDTNT THCS HUYỆN

I. Đối tượng tuyển sinh

Theo quy định tại Điều 9 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT (*ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT*).

II. Địa bàn tuyển sinh

Trường PTDTNT THCS của huyện nào thì tuyển học sinh trên địa bàn huyện đó.

III. Phương thức, chỉ tiêu tuyển sinh

1. Phương thức tuyển sinh

Xét tuyển dựa vào điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học môn Toán, môn Tiếng Việt.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Ủy ban nhân dân huyện xác định chỉ tiêu tuyển sinh cho trường PTDTNT THCS trên địa bàn; đảm bảo phân bố tỷ lệ chỉ tiêu tuyển sinh cho từng xã phù hợp, ưu tiên cho các xã đặc biệt khó khăn, đang thiếu nguồn đào tạo cán bộ. Trường PTDTNT THCS được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh thuộc đối tượng tuyển sinh trong tổng số chỉ tiêu của mỗi trường.

IV. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển

1. Điều kiện dự tuyển

- Thuộc đối tượng tuyển sinh.
- Đã hoàn thành chương trình tiểu học.
- Trong độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (*ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT*).

- Đảm bảo các quy định khác tại Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (*ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT*).

2. Hồ sơ dự tuyển

- Đơn đăng ký dự tuyển;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về nơi cư trú;
- Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;
- 01 ảnh thẻ 3cm x 4cm, được chụp theo kiểu ảnh Thẻ Căn cước trước ngày nộp hồ sơ không quá 01 năm (dán trên Đơn đăng ký dự tuyển);
- Các hồ sơ khác theo yêu cầu của huyện (nếu có).

Lưu ý:

Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Công an địa phương để xác nhận thông tin về cư trú của thí sinh, không yêu cầu học sinh nộp giấy xác nhận thông tin về cư trú.

V. Tuyển thẳng

Tuyển thẳng vào lớp 6 trường PTDTNT THCS huyện các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 11 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT (*ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT*).

VI. Chế độ chính sách

Học sinh học tại các trường PTDTNT được hưởng các chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước.

VII. Điểm xét tuyển và nguyên tắc xét trúng tuyển

1. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển được tính theo công thức sau:

$$\text{Điểm xét tuyển} = \frac{\text{Tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học của môn Toán và môn Tiếng Việt}}{2} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

Trong đó, Ủy ban nhân dân huyện quy định lấy điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học môn Toán, môn Tiếng Việt của một hoặc nhiều lớp trong cấp tiểu học.

2. Nguyên tắc xét tuyển trúng tuyển

Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, xét trúng tuyển theo nguyên tắc lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách thì tiếp tục xét trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Thí sinh là con liệt sĩ, thương binh (*xếp từ mức thương tật cao xuống thấp*);
- Thí sinh ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn hơn (*do Ủy ban nhân dân huyện quy định*);
- Thí sinh có tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 5 của môn Toán và môn Tiếng Việt cao hơn;

- Thí sinh có tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 5 của các môn học có ghi điểm cao hơn;
- Thí sinh có tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học 5 lớp cấp tiểu học của các môn học có ghi điểm cao hơn;
- Thí sinh có tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học của môn Toán và môn Tiếng Việt cao hơn lần lượt ở lớp 4, lớp 3, lớp 2, lớp 1;
- Thí sinh có tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học của các môn học có ghi điểm cao hơn lần lượt ở lớp 4, lớp 3, lớp 2, lớp 1.

Trong trường hợp xét đến tiêu chí ưu tiên cuối cùng mà vẫn còn nhiều hơn một thí sinh bằng nhau ở tất cả tiêu chí ưu tiên thì xét trúng tuyển với số lượng đảm bảo không vượt quá chỉ tiêu được giao.

Lưu ý:

- Thí sinh đã trúng tuyển vào trường PTDTNT THCS thì không được xin chuyển về học tại trường THCS. Trường hợp học sinh xin chuyển trường với lý do đặc biệt, Trường Phòng Giáo dục và Đào tạo của địa phương xem xét quyết định.
- Thí sinh không trúng tuyển vào trường PTDTNT THCS thì được xét tuyển vào trường THCS theo quy định của địa phương.

VIII. Thời gian tuyển sinh

Ủy ban nhân dân huyện quy định thời gian tuyển sinh, đảm bảo hoàn thành trong tháng 6 năm 2025.

D. TUYỂN SINH LỚP 9, LỚP 10 VÀO CÁC TRƯỜNG PTDTNT THCS VÀ THPT HUYỆN PHƯỚC SƠN, HUYỆN NAM TRÀ MY VÀ NƯỚC OÁ

I. Tuyển sinh lớp 9

1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh lớp 8, trong độ tuổi quy định thuộc đối tượng được quy định tại Điều 9 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT (*ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT*).

2. Phương thức, chỉ tiêu tuyển sinh

a) Phương thức tuyển sinh:

Xét tuyển dựa vào kết quả rèn luyện và học tập của 3 năm học ở cấp THCS (lớp 6, lớp 7 và lớp 8).

b) Chỉ tiêu tuyển sinh:

STT	Tên trường	Chỉ tiêu	
		Số lớp	Số học sinh
1	Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Phước Sơn	3	105
2	Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Nam Trà My	3	105

STT	Tên trường	Chỉ tiêu	
		Số lớp	Số học sinh
3	Trường PTDTNT THCS và THPT Nước Oa (huyện Bắc Trà My)	3	105
Tổng cộng		9	315

Các trường PTDTNT THCS và THPT huyện được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh thuộc đối tượng tuyển sinh trong tổng số chỉ tiêu của mỗi trường. Căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh ở trên, các trường PTDTNT THCS và THPT huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho từng xã. Khi phân bổ, cần ưu tiên cho các xã đặc biệt khó khăn, đang thiếu nguồn đào tạo cán bộ.

3. Hồ sơ dự tuyển

- Đơn đăng ký dự tuyển;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về nơi thường trú;
- Bản chính học bạ cấp THCS (các lớp 6, lớp 7, lớp 8);
- 01 ảnh thẻ 3cm x 4cm, được chụp theo kiểu ảnh Thẻ Căn cước trước ngày nộp hồ sơ không quá 01 năm (dán trên Đơn đăng ký dự tuyển).

4. Tuyển thẳng

Tuyển thẳng vào lớp 9 trường PTDTNT THCS và THPT huyện các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 11 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT).

5. Chế độ chính sách

Học sinh học tại các trường PTDTNT được hưởng các chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước.

6. Điểm xét tuyển và nguyên tắc xét trúng tuyển

a) Điểm xét tuyển:

- Điểm xét tuyển là tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 3 năm học ở cấp THCS (lớp 6, lớp 7 và lớp 8).
- Cách tính điểm kết quả rèn luyện và học tập cho mỗi năm học (lớp 6, lớp 7, lớp 8), cụ thể như sau:

STT	Kết quả rèn luyện, học tập của học sinh mỗi năm học	Điểm
1	Rèn luyện mức Tốt, học tập mức Tốt	10 điểm
2	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Tốt hoặc rèn luyện mức Tốt, học tập mức Khá	9,0 điểm
3	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Khá	8,0 điểm

STT	Kết quả rèn luyện, học tập của học sinh mỗi năm học	Điểm
4	Rèn luyện mức Đạt, học tập mức Tốt hoặc rèn luyện mức Tốt, học tập mức Đạt	7,0 điểm
5	Rèn luyện mức Đạt, học tập mức Khá hoặc rèn luyện mức Khá, học tập mức Đạt	6,0 điểm
6	Các trường hợp còn lại	5,0 điểm

b) Nguyên tắc xét tuyển trúng tuyển:

Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, các trường PTDTNT THCS và THPT huyện tiến hành xét trúng tuyển theo nguyên tắc lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách thì tiếp tục xét trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Thí sinh là con liệt sĩ, thương binh (*xếp từ mức thương tật cao xuống thấp*);
- Thí sinh ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn hơn (*do Ủy ban nhân dân huyện quy định*);
- Thí sinh được đánh giá kết quả rèn luyện cả năm lớp 8 ở mức cao hơn;
- Thí sinh được đánh giá kết quả học tập cả năm lớp 8 ở mức cao hơn;
- Thí sinh có điểm trung bình cả năm lớp 8 cao hơn;
- Thí sinh có điểm trung bình cả năm cao hơn lần lượt ở lớp 7, lớp 6.
- Thí sinh có tổng điểm trung bình các môn Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ của cả năm lớp 8 cao hơn.

Trong trường hợp xét đến tiêu chí ưu tiên cuối cùng mà vẫn còn nhiều hơn một thí sinh bằng nhau ở tất cả tiêu chí ưu tiên thì xét trúng tuyển với số lượng đảm bảo mỗi lớp học có không quá 35 học sinh.

7. Thời gian tuyển sinh

Sở Giáo dục và Đào tạo quy định thời gian tuyển sinh cụ thể trong văn bản hướng dẫn tuyển sinh, đảm bảo phù hợp với thực tế và thời gian tuyển sinh chung trên địa bàn tỉnh.

II. Tuyển sinh vào lớp 10

1. Đối tượng tuyển sinh

- Học sinh đã được tuyển sinh vào lớp 9 và tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025 tại các Trường PTDTNT THCS và THPT Nước Oa (huyện Bắc Trà My), Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Phước Sơn, Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Nam Trà My.

- Riêng Trường PTDTNT THCS và THPT Nước Oa được tuyển thêm 35 học sinh là người dân tộc thiểu số tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025 của các trường cấp THCS trên địa bàn huyện Bắc Trà My, thuộc đối tượng tuyển sinh vào trường PTDTNT theo quy định đối với học sinh là người dân tộc thiểu số.

2. Phương thức, chỉ tiêu tuyển sinh

a) Phương thức tuyển sinh:

Xét tuyển dựa vào kết quả rèn luyện, học tập trong 4 năm học ở cấp THCS.

b) Chỉ tiêu tuyển sinh:

STT	Tên trường	Chỉ tiêu		Ghi chú
		Số lớp	Số học sinh	
1	Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Phước Sơn	3	105	
2	Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Nam Trà My	2	70	
3	Trường PTDTNT THCS và THPT Nước Oa (huyện Bắc Trà My)	3	105	Trong đó có 35 học sinh tốt nghiệp THCS tại Bắc Trà My
Tổng cộng		7	245	

Trường PTDTNT THCS và THPT huyện được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh thuộc đối tượng tuyển sinh trong tổng số chỉ tiêu của mỗi trường (riêng Trường PTDTNT THCS và THPT Nước Oa không tính 35 học sinh được tuyển thêm trong tổng chỉ tiêu).

Trong trường hợp các trường PTDTNT THCS và THPT huyện tuyển không đủ chỉ tiêu, nếu cần thiết thì Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường tuyển bổ sung để đủ chỉ tiêu được giao, đảm bảo đúng đối tượng và các quy định về tuyển sinh vào trường PTDTNT.

3. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển

a) Điều kiện dự tuyển:

- Thuộc đối tượng tuyển sinh.
- Trong độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (*ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT*).

b) Hồ sơ dự tuyển:

- Đơn đăng ký dự tuyển;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về nơi thường trú;
- Bản sao chứng thực hoặc bản chụp/photo kèm bản chính để đối chiếu bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời;
- Học bạ cấp THCS (bản chính);
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- 01 ảnh thẻ 3cm x 4cm, được chụp theo kiểu ảnh Thẻ Căn cước trước ngày

nộp hồ sơ không quá 01 năm (dán trên Đơn đăng ký dự tuyển).

Lưu ý:

- Đối với học sinh là người dân tộc thiểu số tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025 tại các trường THCS trên địa bàn huyện Bắc Trà My, nếu có nguyện vọng và đảm bảo các điều kiện đăng ký xét tuyển vào Trường PTDTNT THCS và THPT Nước Oa thì đồng thời vừa nộp hồ sơ dự tuyển vào Trường PTDTNT THCS và THPT Nước Oa, vừa ĐKDT vào lớp 10 THPT công lập theo quy định tại mục Đ Điều 1 Quyết định này.

- Học sinh đã được tuyển sinh vào lớp 9 và tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025 tại các trường PTDTNT THCS và THPT huyện không được đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT không chuyên biệt.

- Thứ tự xét trúng tuyển: Nếu thí sinh đăng ký dự tuyển vào nhiều trường thì thứ tự ưu tiên xét trúng tuyển (*trúng tuyển trường trước thì không xét trúng tuyển trường sau*) như sau: trường THPT chuyên (nếu có); Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam (nếu có); trường PTDTNT THCS và THPT huyện (nếu có); trường THPT công lập không chuyên biệt nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 (nếu có).

4. Chế độ chính sách

Học sinh học tại các trường PTDTNT được hưởng các chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước.

5. Điểm xét tuyển và nguyên tắc xét trúng tuyển đối với thí sinh tốt nghiệp THCS tại Bắc Trà My đăng ký xét tuyển vào Trường PTDTNT THCS và THPT Nước Oa

a) Điểm xét tuyển:

- Điểm xét tuyển dựa vào kết quả rèn luyện, học tập trong 4 năm học ở cấp THCS và điểm ưu tiên (nếu có), được tính theo công thức sau:

$$\text{Điểm xét tuyển} = \frac{\text{Tổng điểm rèn luyện và học tập trong 4 năm học ở cấp THCS}}{\text{Số năm học}} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

- Cách tính điểm kết quả đánh giá rèn luyện và học tập cho mỗi năm học, cụ thể như sau:

STT	Kết quả rèn luyện, học tập lực của học sinh trong mỗi năm học ở THCS (lớp 6, lớp 7, lớp 8 và lớp 9)	Điểm
1	Rèn luyện mức Tốt, học tập mức Tốt	10 điểm
2	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Tốt; hoặc rèn luyện mức Tốt, học tập mức Khá	9,0 điểm
3	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Khá	8,0 điểm
4	Rèn luyện mức Đạt, học tập mức Tốt; hoặc rèn luyện mức Tốt, học tập mức Đạt	7,0 điểm
5	Rèn luyện mức Đạt, học tập mức Khá; hoặc rèn luyện mức Khá,	6,0 điểm

STT	Kết quả rèn luyện, học tập lực của học sinh trong mỗi năm học ở THCS (lớp 6, lớp 7, lớp 8 và lớp 9)	Điểm
	học tập mức Đạt	
6	Các trường hợp còn lại	5,0 điểm

Nếu học sinh lưu ban ở lớp nào thì lấy kết quả của năm học mà học sinh học lại lớp đó; nếu phải thi lên lớp hoặc phải rèn luyện trong hè thì lấy kết quả đánh giá sau khi thi lên lớp hoặc rèn luyện.

b) Nguyên tắc xét trúng tuyển:

Căn cứ chỉ tiêu được giao (35 học sinh) và điểm xét tuyển, Trường PTDTNT THCS và THPT Nước Oa tiến hành xét trúng tuyển theo nguyên tắc lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách thì tiếp tục xét trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Thí sinh là con liệt sĩ, thương binh (xếp từ mức thương tật cao xuống thấp);
- Thí sinh ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn hơn;
- Thí sinh có kết quả đánh giá rèn luyện cả năm lớp 9 ở mức cao hơn;
- Thí sinh có kết quả đánh giá học tập cả năm lớp 9 ở mức cao hơn;
- Thí sinh có điểm trung bình cả năm lớp 9 cao hơn;
- Thí sinh có điểm trung bình cả năm cao hơn lần lượt ở lớp 8, lớp 7, lớp 6.
- Thí sinh có tổng điểm trung bình các môn Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ của cả năm lớp 9 cao hơn.

Trong trường hợp xét đến tiêu chí ưu tiên cuối cùng mà vẫn còn nhiều hơn một thí sinh bằng nhau ở tất cả tiêu chí ưu tiên thì xét trúng tuyển với số lượng đảm bảo mỗi lớp học có không quá 35 học sinh.

Lưu ý:

Nếu thí sinh trúng tuyển vào Trường PTDTNT THCS và THPT Nước Oa thì không xét trúng tuyển vào các trường THPT khác. Nếu thí sinh không trúng tuyển vào Trường PTDTNT THCS và THPT Nước Oa thì được tiếp tục xét trúng tuyển lớp 10 vào trường THPT theo nguyện vọng mà thí sinh đăng ký dự thi.

6. Thời gian tuyển sinh

Sở Giáo dục và Đào tạo quy định thời gian tuyển sinh cụ thể trong văn bản hướng dẫn tuyển sinh, đảm bảo phù hợp với thực tế và thời gian tuyển sinh chung trên địa bàn tỉnh.

Đ. TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP KHÔNG CHUYÊN BIỆT, TRƯỜNG THPT CHUYÊN VÀ TRƯỜNG PTDTNT THCS VÀ THPT TỈNH QUẢNG NAM

I. Đối tượng tuyển sinh

1. Đối với các trường THPT công lập không chuyên biệt và các trường THPT chuyên

a) Người học đã tốt nghiệp THCS chương trình GDPT hoặc chương trình

GDTX tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (*ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT*).

b) Trong trường hợp học sinh tốt nghiệp THCS tại các cơ sở giáo dục ngoài tỉnh Quảng Nam có nguyện vọng học lớp 10 tại Quảng Nam, nếu có lý do chính đáng (*có cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp sinh sống hoặc làm việc tại tỉnh Quảng Nam*) và không đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập của các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương khác thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định.

c) Học sinh đã được tuyển sinh vào lớp 9 và tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025 tại các trường PTDTNT THCS và THPT huyện không được đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT không chuyên biệt.

2. Đối với Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT (*ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT*).

II. Phương thức, chỉ tiêu tuyển sinh

1. Phương thức tuyển sinh

a) Đối với các trường THPT công lập không chuyên biệt:

Kết hợp thi tuyển với xét tuyển dựa trên kết quả rèn luyện và học tập trong 04 năm học ở cấp THCS của học sinh.

b) Đối với các trường THPT chuyên, Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam:

Thi tuyển.

c) Tổ chức thi tuyển:

Tổ chức 01 kỳ thi duy nhất để tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên biệt, trường THPT chuyên và Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh với tên kỳ thi là “*Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông công lập năm học 2025 - 2026*”.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

a) Đối với trường THPT công lập không chuyên biệt:

Trên cơ sở quy mô trường lớp, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị, các điều kiện cần thiết khác phục vụ dạy học theo quy định và cân đối với tỷ lệ tuyển sinh chung của các địa phương cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 cho từng trường THPT công lập không chuyên biệt.

b) Đối với các trường THPT chuyên:

Mỗi lớp chuyên của Trường THPT chuyên Nguyễn Bình Khiêm, Trường THPT chuyên Lê Thánh Tông tuyển không quá 35 học sinh, cụ thể như sau:

Môn chuyên		Trường THPT chuyên Nguyễn Bình Khiêm		Trường THPT chuyên Lê Thánh Tông			
		Số lớp	Chỉ tiêu	Số lớp	Chỉ tiêu		
Chuyên Toán		01	35	01	35		
Chuyên Vật lí		01	35	01	35		
Chuyên Hoá học		01	35	01	35		
Chuyên Sinh học		01	35	01	35		
Chuyên Ngữ văn		01	35	01	35		
Chuyên Lịch sử		01	35	01	35		
Chuyên Địa lí		01	35	01	35		
Chuyên Tiếng Anh		01	35	01	35		
Chuyên Tin học	Thi môn Tin học	01	35	20	01	35	20
	Thi môn Toán			15		15	
Tổng cộng		09	315	09	315		

Ghi chú đối với chuyên Tin học:

Trong trường hợp môn thi Tin học không đủ chỉ tiêu thì chuyển chỉ tiêu còn thiếu sang môn thi Toán, môn thi Toán không đủ chỉ tiêu thì chuyển chỉ tiêu còn thiếu sang môn thi Tin học.

c) Đối với Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam:

175 học sinh (05 lớp), trong đó:

- Học sinh người dân tộc thiểu số: 158 chỉ tiêu.
- Học sinh người dân tộc Kinh: 17 chỉ tiêu (*không quá 10% tổng chỉ tiêu*).

III. Hồ sơ và đăng ký dự thi

Thí sinh nộp hồ sơ tuyển sinh và đăng ký dự thi (ĐKDT) trực tuyến trên Hệ thống tuyển sinh theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, bao gồm cả thí sinh thuộc diện tuyển thẳng.

Ngoại trừ học sinh lớp 9 của các trường PTDTNT THCS và THPT huyện, tất cả học sinh còn lại đều phải ĐKDT vào lớp 10 THPT công lập không chuyên biệt theo quy định tại mục Đ này. Nếu học sinh có nguyện vọng (*bao gồm cả học sinh lớp 9 của các trường PTDTNT THCS và THPT huyện*) thì tiếp tục ĐKDT vào trường THPT chuyên, Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam theo nguyện vọng nhưng phải đảm bảo điều kiện dự tuyển được quy định tại phần V mục Đ này.

IV. Địa bàn tuyển sinh và đăng ký nguyện vọng

1. Đối với trường THPT công lập không chuyên biệt

a) Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng xét vào 02 trường THPT khác nhau, trong đó:

- *Nguyện vọng 1 (bắt buộc):*

Thí sinh đăng ký vào một trường THPT cùng địa bàn cấp huyện với trường THCS nơi thí sinh tốt nghiệp THCS. Riêng đối với thí sinh tốt nghiệp THCS của cơ sở giáo dục ngoài tỉnh (thuộc diện được cho phép ĐKDT¹) thì đăng ký vào một trường THPT trên địa bàn cấp huyện nơi cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của thí sinh sinh sống (có đăng ký thường trú) hoặc làm việc.

- *Nguyện vọng 2 (không bắt buộc):*

Thí sinh đăng ký vào một trường THPT bất kỳ trên địa bàn tỉnh (khác với trường đã đăng ký nguyện vọng 1).

b) Học sinh có nơi thường trú tại thôn/khối phố thuộc vùng giáp ranh tuyển sinh được đăng ký nguyện vọng 1 vào một trong các trường THPT ở cùng huyện/thị xã/thành phố hoặc ở huyện/thị xã/thành phố giáp ranh tùy theo nguyện vọng của học sinh, đăng ký nguyện vọng 2 (*nếu có*) vào một trường THPT bất kỳ trên địa bàn tỉnh (khác với trường đăng ký nguyện vọng 1).

Vùng giáp ranh tuyển sinh do Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố quy định theo nguyên tắc sau: Vùng giáp ranh tuyển sinh là thôn/khối phố của xã/phường/thị trấn giáp ranh với huyện/thị xã/thành phố khác, có khoảng cách địa lý² từ Nhà Văn hóa³ của thôn/khối phố đó đến trường THPT công lập gần nhất thuộc huyện/thị xã/thành phố giáp ranh bằng hoặc ít hơn 2/3 (*hai phần ba*) khoảng cách đến trường THPT công lập gần nhất cùng huyện/thị xã/thành phố.

Danh sách các thôn, khối phố của các huyện/thị xã/thành phố thuộc vùng giáp ranh tuyển sinh theo Phụ lục 1 đính kèm.

c) Cách thức đăng ký nguyện vọng 1, nguyện vọng 2:

Nếu thí sinh có đăng ký nguyện vọng 2 thì đăng ký đồng thời với nguyện vọng 1. Thí sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không xét trúng tuyển nguyện vọng 2. Thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 thì xét trúng tuyển nguyện vọng 2 chung với nguyện vọng 1 của các thí sinh khác cùng trường đăng ký, trong đó điểm xét tuyển của nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 1 ít nhất là 2,0 điểm.

d) Thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 trong thời gian do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định tại văn bản hướng dẫn tổ chức kỳ thi.

đ) Tuyển sinh bổ sung: thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 có thể đăng ký tuyển bổ sung vào bất kỳ 01 trường nào còn chỉ tiêu trên địa bàn tỉnh; điểm trúng tuyển bổ sung tối thiểu bằng điểm trúng tuyển nguyện vọng 2

¹ Học sinh có cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp sinh sống (có đăng ký thường trú) hoặc làm việc tại tỉnh Quảng Nam (có xác nhận của cơ quan, đơn vị) và không đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập của các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương khác.

² Tính theo đường bộ đi bằng xe máy hai bánh.

³ Trong trường hợp không xác định được Nhà Văn hóa của thôn/khối phố thì Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố xác định địa điểm phù hợp khác để thay thế.

cùng trường đăng ký.

2. Đối với trường THPT chuyên

a) Tuyển học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường có cấp học THCS trên địa bàn tỉnh, tại các cơ sở giáo dục ngoài tỉnh⁴ theo đối tượng tuyển sinh.

b) Thí sinh ĐKDT vào trường THPT chuyên phải đăng ký tuyển sinh vào trường THPT công lập không chuyên biệt được quy định tại mục Đ này.

c) Thí sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng cho 02 môn chuyên khác nhau (môn chuyên 1, môn chuyên 2) nhưng không cùng một buổi thi theo lịch thi.

d) Đối với lớp chuyên Tin học, thí sinh được đăng ký nguyện vọng dự thi một trong hai môn: Tin học (lập trình trên máy tính) hoặc Toán (dành cho chuyên tin).

3. Đối với Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam

a) Tuyển học sinh tốt nghiệp THCS thuộc đối tượng tuyển sinh theo quy định tại các trường có cấp học THCS của 06 huyện miền núi cao: Đông Giang, Tây Giang, Nam Giang, Bắc Trà My, Nam Trà My, Phước Sơn; tại các địa phương còn lại có người dân tộc thiểu số sinh sống và có nhu cầu tạo nguồn đào tạo cán bộ dân tộc thiểu số.

b) Thí sinh ĐKDT vào Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam phải đăng ký tuyển sinh vào trường THPT không chuyên biệt được quy định tại mục Đ này.

4. Nếu thuộc đối tượng tuyển sinh, đủ điều kiện dự thi và có nguyện vọng ĐKDT, bên cạnh phải ĐKDT vào trường THPT công lập không chuyên biệt, thí sinh có thể ĐKDT vào trường THPT chuyên và/hoặc Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam.

V. Điều kiện dự tuyển

1. Thuộc đối tượng tuyển sinh.

2. Đảm bảo hồ sơ, địa bàn tuyển sinh theo quy định.

3. Đối với thí sinh ĐKDT vào các trường THPT chuyên:

a) Kết quả đánh giá rèn luyện, học tập cả năm học của các lớp ở cấp THCS từ mức Khá trở lên.

b) Điểm hồ sơ đạt từ 17 (mười bảy) điểm trở lên, cụ thể như sau:

$$\text{Điểm hồ sơ} = \text{Tổng điểm rèn luyện} + \text{Tổng điểm học tập} + \text{Điểm năm cuối cấp} + \text{Tổng điểm khuyến khích}.$$

Trong đó:

- *Điểm học tập:*

Kết quả đánh giá học tập mỗi năm học ở cấp THCS: mức Tốt: 2,0 điểm; mức Khá: 1,5 điểm.

⁴ Học sinh có gia đình sinh sống hoặc công tác tại tỉnh Quảng Nam hoặc có đăng ký thường trú tại tỉnh Quảng Nam khi vào học tại các trường công lập có cấp học THPT trực thuộc Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam mới được hưởng chế độ học bổng, chính sách học bổng khuyến khích học tập theo Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam.

- *Điểm rèn luyện:*

Kết quả đánh giá rèn luyện mỗi năm học ở cấp THCS: mức Tốt: 2,0 điểm; mức Khá: 1,5 điểm.

- *Điểm năm cuối cấp:*

+ Kết quả đánh giá rèn luyện, học tập đạt mức Tốt: 3,0 điểm;

+ Kết quả đánh giá rèn luyện từ mức Khá trở lên, học tập đạt mức Khá hoặc rèn luyện đạt mức Khá, học tập đạt mức Tốt: 2,0 điểm.

- *Điểm khuyến khích:* Thí sinh đạt giải trong Kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh THCS hoặc đạt giải cấp tỉnh trở lên về các môn học văn hóa; về khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp tổ chức được quy định mức điểm cộng như sau: Giải Nhất/Huy chương Vàng cộng 2,0 điểm, Giải Nhì/Huy chương Bạc cộng 1,5 điểm, Giải Ba/Huy chương Đồng cộng 1,0 điểm, Giải Khuyến khích cộng 0,5 điểm. Thí sinh đạt nhiều giải khác nhau được tính tổng điểm tương ứng cho từng giải đạt được.

VI. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

1. Đối với các trường THPT công lập không chuyên biệt

Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (*ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT*).

2. Đối với các trường THPT chuyên

- Không tuyển thẳng học sinh vào lớp 10 THPT chuyên;

- Không có chế độ ưu tiên.

3. Đối với Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT (*ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT*).

VII. Môn thi

1. Đối với trường THPT công lập không chuyên biệt, Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam

Thí sinh dự thi 03 môn (*gọi là 03 môn chung*): Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

2. Đối với các trường THPT chuyên

Sau khi dự thi đủ 03 môn chung nêu trên, thí sinh tiếp tục dự thi 01 hoặc 02 môn chuyên (*theo nguyện vọng của thí sinh*) trong 09 môn chuyên sau nhưng không cùng một buổi thi theo lịch thi: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Tin học (*thi lập trình trên máy vi tính hoặc thi môn Toán dành cho chuyên Tin học*).

3. Tất cả thí sinh ĐKDT vào trường THPT công lập không chuyên biệt, Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam, các trường THPT chuyên đều dự thi 03 môn chung nêu trên (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) cùng đề thi và thời gian thi.

4. Thí sinh vắng thi một trong các môn thi theo quy định thì không được dự thi các môn tiếp theo.

VIII. Cấu trúc, nội dung, định dạng đề thi, thời gian và hình thức làm bài thi

Theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

IX. Lịch thi, địa điểm thi

1. Thí sinh tập trung tại Hội đồng coi thi: ngày 02/6/2025.

2. Ngày thi

a) Ngày 03/6/2025 và sáng ngày 04/6/2025: thi các môn chung (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh) dành cho tất cả thí sinh dự thi vào trường THPT công lập không chuyên biệt, trường THPT chuyên, Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam.

b) Chiều ngày 04/6/2025 và ngày 05/6/2025: thi môn chuyên dành cho thí sinh dự thi vào trường THPT chuyên.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo lịch thi chi tiết, địa điểm thi chậm nhất 30 ngày trước ngày thi môn thi đầu tiên.

X. Xét trúng tuyển

1. Điểm xét tuyển

a) Đối với trường THPT công lập không chuyên biệt:

$$\text{Điểm xét tuyển} = \begin{matrix} \text{Tổng điểm thi} \\ \text{của 03 bài thi} \\ \text{môn Ngữ văn,} \\ \text{Toán, Tiếng Anh} \end{matrix} + \begin{matrix} \text{Tổng điểm kết quả} \\ \text{rèn luyện, học tập} \\ \text{trong 4 năm học} \\ \text{ở THCS} \end{matrix} + \begin{matrix} \text{Điểm ưu tiên,} \\ \text{điểm khuyến khích} \\ \text{(nếu có)} \end{matrix}$$

Trong đó, tổng điểm kết quả rèn luyện, học tập trong 4 năm học ở THCS có tối đa là 10 điểm, mỗi năm học (lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9) có tối đa là 2,50 điểm. Cụ thể như sau:

STT	Kết quả đánh giá rèn luyện, học tập của học sinh trong mỗi năm học ở THCS	Điểm
1	Rèn luyện mức Tốt, học tập mức Tốt	2,50 điểm
2	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Tốt; hoặc rèn luyện mức Tốt, học tập mức Khá	2,25 điểm
3	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Khá	2,00 điểm
4	Rèn luyện mức Đạt, học tập mức Tốt; hoặc rèn luyện mức Tốt, học tập mức Đạt	1,75 điểm
5	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Đạt; hoặc rèn luyện mức Đạt, học tập mức Khá	1,50 điểm
6	Các trường hợp còn lại	1,25 điểm

b) Đối với trường THPT chuyên:

$$\text{Điểm xét tuyển} = \frac{\text{Tổng điểm thi của 03 bài thi các môn chung: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh}}{\text{Điểm bài thi môn chuyên} \times 03}$$

c) Đối với Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam:

$$\text{Điểm xét tuyển} = \frac{\text{Tổng điểm thi của 03 bài thi các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh}}{\text{Điểm ưu tiên, điểm khuyến khích (nếu có)}}$$

2. Nguyên tắc xét trúng tuyển

a) Thông tin ĐKDT hợp lệ, đúng quy định;

b) Xét trúng tuyển theo từng trường riêng biệt, từng môn chuyên riêng biệt (đối với trường THPT chuyên);

c) Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh dự thi đầy đủ các môn thi theo quy định, thí sinh có điểm bài thi đạt mức điểm tối thiểu theo quy định (*đối với trường THPT công lập không chuyên biệt: không có bài thi nào bị điểm 0 (không); đối với trường THPT chuyên: mỗi bài thi môn chung đạt từ 2,0 điểm trở lên, bài thi môn chuyên đạt từ 3,0 điểm trở lên; đối với Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam: mỗi bài thi đạt từ 1,0 điểm trở lên*);

d) Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu (chỉ tiêu bao gồm cả số học sinh thuộc diện tuyển thẳng);

đ) Khi xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có 02 thí sinh trở lên có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn trúng tuyển theo các tiêu chí do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định tại văn bản hướng dẫn tổ chức kỳ thi, đảm bảo số lượng thí sinh trúng tuyển không vượt quá chỉ tiêu theo quy định.

e) Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không xét trúng tuyển nguyện vọng 2 (nếu có), đã trúng tuyển môn chuyên 1 thì không xét trúng tuyển môn chuyên 2 (nếu có). Đối với trường THPT không chuyên biệt, điểm xét tuyển của nguyện vọng 2, xét tuyển bổ sung phải cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 1 ít nhất là 2,0 điểm.

g) Trường hợp thí sinh có ĐKDT vào trường THPT chuyên và/hoặc Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam, thứ tự xét trúng tuyển lần lượt như sau: trường THPT chuyên (nếu có ĐKDT), Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh (nếu có ĐKDT), trường THPT theo nguyện vọng 1, trường THPT theo nguyện vọng 2. Thí sinh đã trúng tuyển vào trường trước thì không xét trúng tuyển vào trường sau.

h) Khi đến làm thủ tục nhập học, thí sinh phải mang theo các hồ sơ (bản chính) liên quan đến chế độ tuyển thẳng, ưu tiên để đối chiếu, kiểm tra. Trong trường hợp hồ sơ ĐKDT không hợp lệ, không đúng quy định thì Hiệu trưởng nhà trường đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo hủy kết quả trúng tuyển của thí sinh.

i) Trong trường hợp cần thiết, Hiệu trưởng nhà trường đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xét trúng tuyển bổ sung bù cho số lượng thí sinh đã trúng tuyển nhưng không đến đăng ký nhập học, hồ sơ nhập học không hợp lệ, không đúng quy định

theo nguyên tắc xét trúng tuyển tại khoản 2 này.

XI. Chuyển trường

1. Đối với học sinh trúng tuyển lớp 10 trường THPT công lập không chuyên biệt

Học sinh trúng tuyển lớp 10 trường THPT công lập không chuyên biệt không được chuyển đến học tại trường khác trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Trong trường hợp sau khi học sinh trúng tuyển lớp 10 tại trường cùng huyện/thị xã/thành phố nơi cư trú nhưng cha, mẹ hoặc người giám hộ chuyển nơi sinh sống hoặc nơi làm việc đến huyện/thị xã/thành phố khác thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét giải quyết cho học sinh chuyển đến học tại trường cùng huyện/thị xã/thành phố nơi sinh sống hoặc nơi làm việc mới của cha, mẹ hoặc người giám hộ nhưng phải đảm bảo đủ điểm trúng tuyển vào trường chuyển đến (*nguyên vọng để xét đủ điểm trúng tuyển lấy theo nguyện vọng mà thí sinh đã trúng tuyển vào trường chuyển đi*).

2. Đối với học sinh trúng tuyển lớp 10 trường THPT chuyên, Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam

Học sinh trúng tuyển lớp 10 trường THPT chuyên, Trường PTDTNT THCS và THPT tỉnh Quảng Nam không được chuyển về học tại trường THPT khác trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Trong trường hợp học sinh xin chuyển trường với lý do đặc biệt, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định nhưng đảm bảo trường được chuyển đến phải cùng huyện/thị xã/thành phố nơi sinh sống hoặc nơi làm việc của cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và đủ điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 vào trường chuyển đến.

XII. Công tác tổ chức tuyển sinh

1. Ban Chỉ đạo tuyển sinh THPT, Hội đồng thi và các Hội đồng chuyên môn

a) Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh THPT, thành phần bao gồm: Trưởng Ban Chỉ đạo là lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; các Phó Trưởng ban Chỉ đạo, trong đó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo làm Phó Trưởng ban thường trực; các Ủy viên là lãnh đạo Ủy ban nhân dân các địa phương (cấp huyện), lãnh đạo các Sở, Ban, ngành liên quan và lãnh đạo các phòng của Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng của Sở, Ban, ngành khác liên quan; các Thư ký là công chức, viên chức của Sở Giáo dục và Đào tạo và một số Sở, Ban, ngành liên quan.

b) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng thi của Sở, Hội đồng tuyển sinh của các trường THPT và các Hội đồng chuyên môn để tổ chức thực hiện các khâu của Kỳ thi theo quy định tại Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (*ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT*).

c) Những người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh ruột, chị ruột, em ruột; cha, mẹ, anh ruột, chị ruột, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ là thí sinh dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2025 - 2026 không được tham gia tổ chức thi.

2. Tổ chức thi tuyển

Thực hiện theo các quy định tại Điều 13 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (*ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT*). Những nội dung khác liên quan đến kỳ thi không được quy định tại Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT thì vận dụng các quy định liên quan tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT (*ban hành kèm theo Thông tư số 24/2024/T-BGDĐT*) phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, xử lý vi phạm, xử lý các sự cố bất thường và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Vận dụng các Điều 52, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 56, Điều 57 và Điều 58 Quy chế thi tốt nghiệp THPT phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế.

XIII. Kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức thi từ nguồn ngân sách tỉnh.

E. TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT TƯ THỰC, TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN TỈNH QUẢNG NAM

I. Phương thức tuyển sinh

Xét tuyển.

II. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

Thí sinh trực tiếp mang hồ sơ đến nộp tại trường THPT tư thực, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam theo hướng dẫn của nhà trường, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam.

III. Thời gian tuyển sinh

Tổ chức tuyển sinh cùng lúc với tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT công lập. Đợt xét tuyển bổ sung (nếu có) hoàn thành trước ngày 30/9/2025.

IV. Địa bàn tuyển sinh

Các trường THPT tư thực, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam không hạn chế địa bàn tuyển sinh vào lớp 10.

V. Chỉ tiêu và kế hoạch tuyển sinh

1. Các trường THPT tư thực, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam xây dựng kế hoạch tuyển sinh, trong đó có xác định đối tượng tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh và nguyên tắc xét tuyển trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

2. Đối với trường hợp tuyển sinh lớp 10 Chương trình Giáo dục thường xuyên cấp THPT kết hợp với dạy nghề tại trường THPT, thực hiện theo phương án của Sở Giáo dục và Đào tạo.

G. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.
2. Hướng dẫn các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT, Trung tâm

GDTX tỉnh về công tác tuyển sinh vào lớp 6 trường PTDTNT THCS, lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xác định vùng giáp ranh tuyển sinh.

4. Tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2025 - 2026 (sau đây gọi là Kỳ thi).

5. Chỉ đạo và kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn tỉnh.

6. Chỉ đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường có cấp học THCS tổ chức kiểm tra, cập nhật và chịu trách nhiệm về dữ liệu tuyển sinh của học sinh lớp 9 trên Hệ thống tuyển sinh.

7. Tổ chức công tác truyền thông rộng rãi để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

8. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh THPT. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng thi của Sở, Hội đồng tuyển sinh của các trường THPT và các Hội đồng chuyên môn để tổ chức thực hiện các khâu của Kỳ thi theo quy định tại Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

9. Quyết định phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 9 trường PTDTNT THCS và THPT huyện, lớp 10 của các trường THPT.

10. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và hàng năm, đột xuất về công tác tuyển sinh với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí để tổ chức Kỳ thi đảm bảo kịp thời, đầy đủ theo quy định.

III. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí tăng cường công tác tuyên truyền nhằm thông tin kịp thời, đầy đủ, công khai, minh bạch, rõ ràng về mục đích, ý nghĩa, tác dụng và những nội dung cơ bản liên quan đến công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2025 - 2026, nhất là những vấn đề có tính chất đổi mới để tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội.

IV. Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính viễn thông đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt giữa Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo Kỳ thi, Hội đồng thi và các Hội đồng chuyên môn của Hội đồng thi; đảm bảo các điều kiện về cơ sở hạ tầng viễn thông tạo điều kiện thuận lợi cho việc đăng ký dự thi trực tuyến, công bố kết quả thi, điều chỉnh nguyện vọng.

V. Sở Y tế

1. Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại các địa phương trong thời gian

tổ chức kỳ thi tuyển sinh.

2. Chỉ đạo các cơ sở y tế tại địa phương cử cán bộ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia chăm sóc sức khỏe, công tác phòng chống dịch bệnh cho người tham gia kỳ thi tuyển sinh tại các địa phương.

VI. Sở Xây dựng

Phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch bảo đảm giao thông thông suốt trong các ngày tổ chức Kỳ thi; chỉ đạo các doanh nghiệp vận tải và các đơn vị tạo mọi điều kiện thuận lợi, tăng cường và bảo đảm các phương tiện giao thông phục vụ nhu cầu đi lại cho thí sinh và người nhà thí sinh trong suốt thời gian tham dự Kỳ thi.

VII. Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác đảm bảo an ninh, an toàn để tổ chức Kỳ thi.

2. Chỉ đạo công an địa phương phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THCS tổ chức xác nhận thông tin nơi cư trú của thí sinh, cấp mã định danh cá nhân và Thẻ Căn cước cho học sinh tham dự Kỳ thi.

VIII. Thanh tra tỉnh

Triển khai việc thanh tra, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức Kỳ thi theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo; đảm bảo an toàn, trung thực, không để xảy ra sai sót, tiêu cực, vi phạm Quy chế thi.

IX. Tỉnh Đoàn

Đề nghị Tỉnh Đoàn tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chương trình “Sinh viên tình nguyện”, “Tiếp sức mùa thi”,... hỗ trợ các địa điểm thi bảo đảm trật tự, an toàn; giúp đỡ, tư vấn, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các thí sinh tham dự Kỳ thi.

X. Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam, Báo Quảng Nam

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tuyên truyền đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin liên quan đến Kỳ thi để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong toàn xã hội.

XI. Công ty Điện lực Quảng Nam

Lập kế hoạch cung cấp đầy đủ nguồn điện phục vụ cho hoạt động liên quan đến kỳ thi tuyển sinh và kịp thời xử lý các sự cố về điện trong quá trình tổ chức kỳ thi.

XII. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố

1. Thành lập Ban Chỉ đạo Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập cấp huyện, thị xã, thành phố; đại diện lãnh đạo tham gia Ban Chỉ đạo tuyển sinh THPT cấp tỉnh để chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra công tác chuẩn bị, tổ chức thực hiện theo nhiệm vụ được giao trong Kỳ thi.

2. Chỉ đạo tổ chức công tác truyền thông rộng rãi để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

3. Tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh THCS theo quy định tại Điều 17 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT. Chỉ đạo tổ chức công tác tuyển sinh

vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6. Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*đối với các địa phương các huyện có trường PTDTNT*) và Kế hoạch này, chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo lập kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

4. Lập danh sách các thôn/khối phố thuộc vùng giáp ranh tuyển sinh theo quy định tại điểm b, khoản 1, mục IV, phần Đ, Điều 1 Quyết định này, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên biệt.

5. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường trên địa bàn tổ chức công tác tuyển sinh theo đúng quy định, yêu cầu.

6. Chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6.

Điều 2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyển sinh vào trường mầm non, phổ thông năm học 2025 - 2026 theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết, điều chỉnh để đảm bảo đúng quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Hiệu trưởng các trường có cấp học THCS, THPT trên địa bàn tỉnh; Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Xây dựng, Dân tộc và Tôn giáo, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Tỉnh Đoàn, Công ty Điện lực Quảng Nam, Đài PT-TH Quảng Nam, Báo Quảng Nam, Công Thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu: VT, KGVX (O).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Tuấn